TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN S – TP Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2025/QĐST-HNGĐ	*S, ngày 14 tháng 03 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ban hành ngày 30/12/2016;

Căn cứ Điều 88, 89, 91 và 101 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 03 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 14/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2025 về việc "*Xác định cha cho con*".

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 03 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Trần Khánh D** - sinh năm: 1986 – Địa chỉ: K C, phường T, quận H, thành phố Đ.

- Bị đơn: Bà **Đoàn Thị Tuyết N** – sinh năm 1991 – Địa chỉ: tổ H phường T, quận S, thành phố Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Căn cứ vào kết quả xét nghiệm ADN ngày 15/02/2025 của Công ty TNHH G.

- Xác định ông Trần Khánh D là cha đẻ của Trần Việt A sinh ngày 04 tháng 01 năm 2024 theo giấy chứng sinh của Bệnh viện P cấp số 00117 quyển số 01/2024 cấp ngày 04 tháng 01 năm 2024.

- Án phí Hôn nhân và gia đình: ông Trần Khánh D được miễn theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án (ông D có đơn xin miễn án phí ngày 06/02/2025).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận S;
- Chi cục THADS quận S, ĐN;
- UBND phường T, quận S, ĐN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Thị Kim Nhung